

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HNGĐ-ST
Ngày 22-7-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết.
2. Ông Lý Seo Vần.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 43/2025/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Triệu Mùi L, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Ph, huyện B, tỉnh L (Nay là xã T, tỉnh L). **Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.**

2. Bị đơn: Anh Đặng Tiến Th, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Thôn Kh, xã Ph, huyện B, tỉnh La (Nay là xã T, tỉnh L). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, chị Triệu Mùi L trình bày:

Chị và anh Đặng Tiến Th chung sống với nhau như vợ chồng từ đầu năm 2018, sau đó đến ngày 15/03/2021 mới đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Tăng Loong, tỉnh Lào Cai). Quá trình chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong tạo dựng cuộc sống, anh Thành đi làm ăn xa và không chăm lo đến cuộc sống gia đình, chị Liễu nghi ngờ anh Thành có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, từ đó vợ chồng hay cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái, cuộc sống gia đình không

hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2022, mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau. Bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Tiến Th.

Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai người con chung tên là Đặng Thị Bích Th, sinh ngày: 09/8/2018 và Đặng Thị Thùy Tr, sinh ngày 29/12/2021, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Liễu có nguyện vọng nuôi cháu Đặng Thị Bích Th và cháu Đặng Thị Thùy Tr đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Thành phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do anh Đặng Tiến Th đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp cho anh Thành và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Tòa án không hòa giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: Về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội xử cho chị Triệu Mùi L được ly hôn với anh Đặng Tiến Th; Giao cháu Đặng Thị Bích Th và cháu Đặng Thị Thùy Tr cho chị Triệu Mùi L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Thành không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được đi lại thăm nom. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Triệu Mùi L khởi kiện xin ly hôn với anh Đặng Tiến Th. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Tăng Loỏng, tỉnh Lào Cai). Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Triệu Mùi L và anh Đặng Tiến Th là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn,

nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cách làm ăn tạo dựng cuộc sống gia đình và nuôi dạy con cái, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng anh chị sống ly thân từ cuối năm 2022 đến nay không còn quan tâm đến nhau, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án, do anh Thành không thường xuyên có mặt tại địa phương vì vậy Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Liễu đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật. Vì vậy việc chị Liễu xin ly hôn với anh Thành là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do anh Đặng Tiến Th đi làm ăn xa không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp cho anh Thành và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị Triệu Mùi L vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt chị Liễu và anh Thành là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có hai người con chung tên là Đặng Thị Bích Th, sinh ngày: 09/8/2018 và Đặng Thị Thùy Tr, sinh ngày 29/12/2021, hiện tại các cháu phát triển bình thường. Khi ly hôn chị Liễu có nguyện vọng nuôi cháu Đặng Thị Bích Th và cháu Đặng Thị Thùy Tr đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Thành phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án, anh Thành vắng mặt tại địa phương nên Tòa án phải niêm yết các văn bản tố tụng cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Chị Liễu đã cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của bản thân, đảm bảo điều kiện nuôi con. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Đặng Thị Bích Th và cháu Đặng Thị Thùy Tr cho chị Liễu trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Do chị Liễu không yêu cầu anh Thành cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án, chị Liễu trình bày về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Triệu Mùi L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, **Điều 238**, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Triệu Mùi L được ly hôn với anh Đặng Tiến Th. Quan hệ hôn nhân giữa chị Triệu Mùi L và anh Đặng Tiến Th chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Đặng Thị Bích Th, sinh ngày: 09/8/2018 và cháu Đặng Thị Thùy Tr, sinh ngày: 29/12/2021 cho chị Triệu Mùi L được trực

tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Đặng Tiến Th không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Đặng Tiến Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Triệu Mùi L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002516 ngày 02/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai (Nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6, tỉnh Lào Cai); Chị Triệu Mùi L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm **vắng mặt nguyên đơn**, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND Khu vực 6 (2);
- Phòng THADS Khu vực 6;
- UBND xã Tăng Loỏng;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoàng Liên

